TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------** **Số: 92 /2020/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Nguyễn Hồng Lam**

Thư ký phiên họp: **Ông Trần Công Hách** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Ngô Phương Liên –** Kiểm sát viên

Trong ngày 17/8/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 71/2020/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2020 về yêu cầu thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 166/2020/QĐ-MPH ngày 03/8/2020.

Người yêu cầu:

* Anh **Nguyễn Đình T** - Sinh năm 1957

Nơi cư trú: F 21 Stw/App 4... 80937 München, Germany

* Chị **Đỗ Thị Đoan Y** – Sinh năm 1975

HKTT : Số 7 Nghi Tàm, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số nhà 02 ngõ 66 đường N, quận T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*** Về tình cảm:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y không yêu cầu tòa án giải quyết vì xác nhận không có tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

*** Về tình cảm:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/5/2018 tại Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ,

thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và tính cách không hợp. Nay anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

*** Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

*** Về lệ phí:** Ghi nhận việc chị Đỗ Thị Đoan Y tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Đình T** và chị **Đỗ Thị Đoan Y**

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Thị Đoan Y xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về lệ phí**: Chị Đỗ Thị Đoan Y tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được trừ vào tiền tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai số AA/2018/0020209 ngày 23/6/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. Hà Nội
- UBND thành phố Hà Nội ;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

NGUYỄN HỒNG LAM